



HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐO ĐỘ NHỚT (VISCOMETER)

I. TÍNH NĂNG

- Nguồn (Power): 100-240 VAC; 50/60 Hz
- Tốc độ (Speeds): 0.3, 0.5, 0.6, 1.0, 1.5, 2.0, 2.5, 3.0, 4.0, 5.0, 6.0, 10, 12, 20, 30, 50, 60, 100 RPM
- Nhiệt độ làm việc (Temperature range): 0°C ÷ 40°C

II. VẬN HÀNH

- **Bước 1:** Cung cấp nguồn điện cho máy
- **Bước 2:** Chọn đơn vị đo: nhấn và giữ phím Auto Range đồng thời mở nguồn lại để thay đổi hệ đơn vị CGS (Cp) hay hệ SI (mPas)
- **Bước 3:** Chọn kim đo (spindle) cho phù hợp với mẫu đo
 - + Chọn kim đo và tốc độ quay sao cho % momen xoắn (%torque) lớn hơn 10%. Thông thường % momen xoắn nằm trong khoảng 40% ÷ 70%
 - + Đối với mẫu chưa biết giá trị đo khoảng bao nhiêu thì nên chọn kim có cánh khuấy nhỏ trước và chọn tốc độ quay chậm. Trong trường hợp giá trị % quá nhỏ (dưới 10%) thì đổi kim có cánh khuấy lớn hơn, rồi thay đổi tốc độ. Nếu giá trị % lớn hơn 90% và có khuynh hướng lên đến gần hoặc hơn 100% thì giảm tốc độ lại hoặc đổi cánh khuấy nhỏ hơn.
 - + Nếu giá trị đo xuất hiện: EEEE thì máy đo vượt quá tầm đo
 - + Nếu giá trị đo xuất hiện: ---- thì máy đo dưới tầm đo
- **Bước 4:** Đo mẫu:
 - + Điều chỉnh khóa cố định giữa thân máy và giá đỡ để cho kim đo ngấp vào trong dung dịch mẫu
 - + Mẫu đo phải nằm trong vạch giới hạn trên Spindle
 - + Cài đặt thông số đo
 - + Chuyển phím Motor sang vị trí ON
- **Bước 5:** Kết thúc quá trình đo, điều chỉnh khóa cố định giữa thân máy và giá đỡ cho chạy lên. Một tay giữ cố định đầu gắn kim, tay còn lại xoay kim để lấy kim đo ra
- **Bước 6:** Vệ sinh kim đo bằng nước sạch và lau khô trước khi cho vào hộp

Lưu ý:

- _ Không tự ý sử dụng, tháo mở, xê dịch thiết bị khi không có sự đồng ý của CB PTN.

- Ghi đầy đủ thông tin lên phiếu theo dõi sử dụng thiết bị khi sử dụng thiết bị.
- Tránh để hóa chất, chất tẩy rửa lên các bộ phận của thiết bị
- Thường xuyên vệ sinh bên trong và bên ngoài thiết bị

TRUNG TÂM TN-TH